

Số: 92/2022/QĐST-DS

TP. Trà Vinh, ngày 31 tháng 5 năm 2022

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 21 tháng 5 năm 2022, về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự sơ thẩm thụ lý số: 158/2022/TLST-DS ngày 20 tháng 5 năm 2022, về việc “*Tranh chấp hợp đồng góp hui*”;

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

- Nguyên đơn: Bà Nguyễn Thị Kim A, sinh năm 1953

Địa chỉ: ấp Long Trị, xã Long Đức, thành phố T, tỉnh T

Người đại diện hợp pháp của bà A, có bà Dương Thu V, sinh năm 1994, địa chỉ ấp Vĩnh Yên, xã Long Đức, thành phố T, tỉnh T.

- Bị đơn: Bà Bùi Thị Kim D, sinh năm 1981

Địa chỉ: ấp Vĩnh Yên, xã Long Đức, thành phố T, tỉnh T.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Bà Bùi Thị Kim D có nghĩa vụ trả 4.597.237đồng cho bà Nguyễn Thị Kim A mà bà Du còn nợ tiền hui bà A. Bà A không yêu cầu tính lãi.

Kể từ ngày quyết định có hiệu lực pháp luật (đối với các trường hợp cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong, tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi

hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357 và khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015.

Về án phí dân sự sơ thẩm là 114.500đồng. Bà Bùi Thị Kim D phải chịu 57.250đồng án phí dân sự sơ thẩm và nộp tại Chi cục thi hành án dân sự. Bà Nguyễn Thị Kim A phải chịu 57.250đồng án phí dân sự sơ thẩm, nhưng bà A là người trên 60 tuổi nên bà A được miễn nộp án phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo qui định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Đường sự;
- VKSND TPTV;
- TAND TTV;
- Chi cục THADS TPTV;
- Lưu HS vụ án.

THẨM PHÁN

Diệp Thị Nết